

Số: /KL-SLĐTBXH

Quảng Trị, ngày tháng năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động và bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH Tiên Phong Cam Lộ

Thực hiện Quyết định số 2743/QĐ-SLĐTBXH ngày 12/5/2023 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động và bảo hiểm xã hội;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 30/6/2023 của Trưởng Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 2743/QĐ-SLĐTBXH, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Quảng Trị kết luận như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên, loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH Tiên Phong Cam Lộ;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3200609524 cấp đổi lần thứ 3, ngày 29 tháng 12 năm 2021 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp;
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính: Cửa, xe, bào gỗ và bảo quản gỗ, Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác, Sản xuất đồ gỗ xây dựng, Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ;
- Trụ sở chính của doanh nghiệp: Lô 23 Cụm Công nghiệp Tân Định, Cam Thành, Cam Lộ, Quảng Trị; Số điện thoại: 0905287666;
- Tổ chức công Công ty TNHH Tiên Phong Cam Lộ;
- Tổng số người làm việc tại doanh nghiệp tại thời điểm thanh tra: 186, trong đó nữ: 132 người.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Những quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động và bảo hiểm xã hội đã được Công ty thực hiện:

1.1. Công ty đã ký kết hợp đồng lao động, học nghề: 183 lao động, trong đó: Hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 163 lao động, hợp đồng học việc: 20 lao động;

1.2. Công ty đã tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp 162 người;

1.3. Công ty đã thực hiện tốt thời giờ làm việc và nghỉ ngơi;

1.4. Công ty đã áp dụng mức lương tối thiểu doanh nghiệp áp dụng: 3.250.000 đồng/người/tháng; thu nhập bình quân: 5.300.000 đồng/người/tháng;

1.5. Công ty đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động và thực hiện theo đúng quy định;

1.6. Công ty đã phân loại số lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động đối với 12 người theo đúng quy định;

1.7. Công ty đã phân loại số lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với 02 người theo đúng quy định;

1.8. Công ty đã xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động năm 2023;

1.9. Công ty đã thành lập mạng lưới an toàn, vệ sinh viên;

1.10. Công ty đã cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động;

1.11. Công ty đã xây dựng nội quy, quy trình làm việc bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị, nơi làm việc nhưng chưa đầy đủ theo quy định;

1.12. Công ty đã tổ chức tự kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động;

1.13. Công ty đã tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho 17 lao động;

1.14. Công ty đã kiểm định 02 loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đang sử dụng;

1.15. Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ và lập sổ theo dõi cho 38 người lao động;

1.16. Công ty đã thực hiện việc tổ chức quan trắc môi trường lao động;

1.17. Trong thời kỳ thanh tra tại Công ty đã xảy ra 02 vụ tai nạn lao động nhẹ, Công ty đã thành lập đoàn điều tra tai nạn và giải quyết chế độ tai nạn lao động theo đúng quy định.

1.18. Công ty đã thực hiện quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với lao động nữ có thai từ tháng thứ 7 trở lên làm các công việc nặng nhọc; lao động nữ nuôi con dưới 12 tháng tuổi; Có mỗi ngày giảm 60 phút làm việc hưởng nguyên lương. Trả lương cho lao động nữ trong giờ nghỉ làm vệ sinh kinh nguyệt và nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi (đối với lao động nữ hưởng lương theo sản phẩm): 25.000 đồng/1,5 giờ/1 chu kỳ.

1.19. Công ty giải quyết việc làm cho 04 người lao động cao tuổi.

2. Những quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ:

2.1. Các loại báo cáo định kỳ

- Chưa thực hiện báo cáo định kỳ tình hình thay đổi về lao động 06 tháng và hàng năm với cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương, theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

- Chưa thực hiện báo cáo định kỳ về An toàn, vệ sinh lao động với cơ quan quản lý về lao động tại địa phương, theo quy định tại khoản 1, Điều 24 Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

- Chưa thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình tai nạn lao động 06 tháng đầu năm và cả năm với cơ quan quản lý về lao động tại địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2.2. Công ty xây dựng Nội quy lao động nhưng chưa đăng ký, theo quy định

tại Điều 119 Bộ Luật Lao động năm 2019.

2.3. Công ty không xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động năm 2022, theo quy định tại Điều 76 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

2.4. Công ty chưa bố trí người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 7, Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

2.5. Chưa huấn luyện cho 137 người thuộc nhóm 3 theo quy định tại Điều 14 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

2.6. Chưa thực hiện việc xây dựng phương án xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp và định kỳ tổ chức diễn tập theo quy định tại Điều 19, Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

2.7. Chưa thực hiện bồi dưỡng cho người lao động làm việc trong điều kiện lao động nguy hiểm, độc hại theo quy định tại Điều 24 Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015.

2.8. Chưa kiểm định 04 máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015:

TT	Tên máy, thiết bị, vật tư	Số lượng	Mã hiệu	Số chế tạo	Năm sản xuất	Ghi chú
1	Xe nâng hàng	01	Nichiyu	FBRA18-75B	2010	
2	Xe nâng hàng tự hành	01	KOMATSU	FB15RL-15	2012	
3	Xe nâng hàng tự hành	01	KOMATSU	FB15RL-14	2009	
4	Xe nâng hàng tự hành	01	TOYOTA	7FBR30	2007	

2.9. Năm 2023 chưa tổ chức khám sức khỏe cho 128 người lao động theo quy định tại Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015. Chưa khám chuyên khoa phụ sản cho 132 lao động nữ.

III. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI CÔNG TY

1. Trong thời gian 45 ngày, kể từ ngày ban hành Kết luận này, Công ty TNHH Tiên Phong Cam Lộ phải tổ chức khắc phục các kiến nghị nêu tại khoản 2, Mục II Kết luận này và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện (gửi kèm theo các giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục) về Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, số 131, Quốc Lộ 9, Đông Hà, Quảng Trị.

2. Trường hợp Công ty không thực hiện các kiến nghị đúng thời hạn nêu trên, thì sẽ bị xử lý hành vi vi phạm pháp luật theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cty TNHH Tiên Phong Cam Lộ;
- Công TTĐT Sở LĐTBXH;
- PGĐ phụ trách;
- Lưu: LĐVL, TTr, HS, VT.

GIÁM ĐỐC

Lê Nguyên Hồng